

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày: 12/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông: Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Điều Thị Hương.

Ông: Trương Đình Bắc.

- Thư ký phiên tòa: ông Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đóp tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2019; đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ SĨ K** – Sinh năm: 1986; tại Bình Phước; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; HKTT: Thôn 5, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; họ và tên cha: Võ Xuân N, sinh năm: 1959, họ và tên mẹ: Lê Thị D, sinh năm: 1965; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1997; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị C, sinh năm: 1987 và 02 người con, lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2019 đến ngày 29/10/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Võ Thị K, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ 2, Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1962; Địa chỉ: KP. T, TT. T, huyện B, tỉnh Bình Phước. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhu cầu sử dụng pháo để đốt trong dịp tết, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/10/2019, Võ Sĩ K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P1-27929 đi từ huyện P đến huyện B tìm mua pháo. Võ Sĩ K liên hệ với một người đàn ông không rõ lai lịch và được hẹn đến địa phận huyện B để mua pháo, khi đến huyện B, Võ Sĩ K được một người đàn ông đến giao cho 02 hộp pháo hình lập phương, 01 hộp pháo dây, 05 pháo hình trụ tròn dài 86cm và yêu cầu K thanh toán 2.250.000đồng. Sau khi thanh toán tiền, K lấy 02 hộp pháo hình lập phương và 01 hộp pháo dây vào cốp xe mô tô, còn

05 pháo hình trụ tròn dài 86cm **để trong bao tải màu vàng** để ở ba ga phía trước xe mô tô, rồi điều khiển xe mô tô mang về nhà cất giấu. Trên đường đi về thì bị Công an huyện B kiểm tra bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 4779/C09B ngày 25/10/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

02 khối hình chữ nhật, có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm được bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ ngược ngoài có ký hiệu CHONG KOL C0842, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,4cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần của thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng trọng lượng 2,4kg.

01 khối hình chữ nhật có kích thước 7,5cm x 25,5cm x 25,5cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu AA8-2000, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ, đường kính 0,7cm, dài 3,4cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng trọng lượng 1,8kg;

05 vật hình trụ tròn, có kích thước 05cm x 86cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài có ký hiệu ROMAN BR R8-RM21 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng trọng lượng 5,2kg.

Quyết định truy tố số 01/CT-VKS-BĐ ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Võ Sĩ K về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Quyết định truy tố mà Viện kiểm sát đã công bố và bản luận tội là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản Quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Sĩ K phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 1,5kg pháo các loại được niêm phong.

Các vật chứng khác vẫn giữ nguyên như bản Quyết định truy tố.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Võ Thị K vắng mặt, tuy nhiên chị Võ Thị K có đơn yêu cầu được trả lại xe mô tô vì chị không biết bị cáo sử dụng để chở pháo.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Về nội dung: Do nhu cầu sử dụng pháo để đốt trong dịp tết, Võ Sĩ K đã liên hệ với một người đàn ông qua mạng xã hội Facebook, xin số điện thoại liên hệ để mua pháo nổ, Võ Sĩ K được hẹn đến địa phận huyện B để nhận pháo nổ. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/10/2019, Võ Sĩ K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P1-27929 đi từ huyện P đến địa phận huyện B, khi đến khu vực huyện B thì được một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đến giao cho Võ Sĩ K 9,4kg pháo nổ gồm có: 02 hộp pháo hình lập phương, 01 hộp pháo dây, 05 pháo hình trụ tròn dài 86cm và yêu cầu Võ Sĩ K thanh toán 2.250.000đồng. Sau khi thanh toán tiền, Võ Sĩ K vận chuyển toàn bộ số pháo trên về nhà để cất giấu. Trên đường đi về thì bị Công an huyện Bù Đốp kiểm tra bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 4779/C09B ngày 25/10/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

02 khối hình chữ nhật, có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm được bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ ngược ngoài có ký hiệu CHONGKOL C0842, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,4cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần của thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Có tổng trọng lượng 2,4kg.

01 khối hình chữ nhật có kích thước 7,5cm x 25,5cm x 25,5cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu AA8-2000, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ, đường kính 0,7cm, dài 3,4cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng trọng lượng 1,8kg;

05 vật hình trụ tròn, có kích thước 05cm x 86cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài có ký hiệu ROMAN BR R8-RM21 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng trọng lượng 5,2kg.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại Điều 191 của Bộ luật hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, chỉ vì sở thích cá nhân, muốn mua pháo về đốt trong dịp tết mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, từ hành vi vận chuyển pháo nổ về để sử dụng sẽ gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần xử

phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đề răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xét.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ và đang phải phụng dưỡng bà ngoại là vợ liệt sỹ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Đối với 01 bao tải màu vàng bị cáo sử dụng để đựng pháo, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh, màu đỏ đen, biển kiểm soát 93P1-27929; số khung RLCN5P110BY 414237, số máy XD1134A là tài sản thuộc sở hữu của chị Võ Thị K cho bị cáo mượn, chị K không biết bị cáo sử dụng xe để chở pháo nổ, chị K yêu cầu được trả lại xe là phù hợp nên được chấp nhận.

Đối với một điện thoại di động có ghi chữ Samsung màu đen, bên trong có 02 thẻ sim là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc mua pháo, xét điện thoại còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, 02 thẻ sim điện thoại không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Võ Sĩ K** phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Võ Sĩ K 01(Một) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 02(Hai) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 12/12/2019).

Giao bị cáo Võ Sĩ K về Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 1,5kg pháo các loại được niêm phong, 02(hai) thẻ sim điện thoại và **01(một) bao tải màu vàng**.

Trả lại một xe mô tô biển kiểm soát 93P1-27929 số khung RLCN5P110BY 414237, số máy 5P11414245 cho chị Võ Thị K.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động có ghi chữ Samsung màu đen, số máy **SM-J730G**/DS, số seri R58K23KEDGZ của bị cáo Võ Sĩ K.

(Số vật chứng trên đã được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0007611 ngày 18/11/2019).

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo